

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2024

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật¹; căn cứ chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực²; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 17/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum³; Công văn số 104/TTr-NV3 ngày 06/02/2024 của Thanh tra tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của

¹ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị...

² Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại các văn bản: Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”.

³ Kế hoạch của UBND tỉnh Kon Tum về Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong năm 2024.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XIII) “*về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”*”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Thông báo kết luận số 12-TB/TW ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị “*về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNTC*” và Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC “*Một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực*”; nội dung cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng...

- Tiếp tục cụ thể hóa những vấn đề, quy định về kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích nhằm góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm các cấp chính quyền trên địa bàn huyện và cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân trong công tác kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, công chính, liêm minh, có năng lực, chuyên môn đáp ứng nhiệm vụ được giao; đồng thời đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chức năng về phòng, chống tham nhũng.

- Cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại các cơ quan, đơn vị huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn buộc phải biết cụ thể về những trường hợp nhiệm vụ, công việc được giao có xung đột lợi ích. Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, công vụ nếu phát hiện biết bản thân thuộc một trong các trường hợp có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người, cấp có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung quy định về các trường hợp xung đột lợi ích theo Điều 29 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng

Người có chức vụ, quyền hạn được xác định là có xung đột lợi ích khi có dấu hiệu rõ ràng cho rằng người đó thuộc hoặc sẽ thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(1) Nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình;

(2) Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác;

(3) Tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết;

(4) Sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;

(5) Bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu;

(6) Góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước;

(7) Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột hoặc để doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột tham dự các gói thầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình khi được giao thực hiện các giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó;

(8) Có vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của mình;

(9) Can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền vì vụ lợi.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo dõi, rà soát người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để xác định các trường hợp có dấu hiệu rõ ràng cho người đó thuộc hoặc sẽ thuộc một trong các quy định tại mục 1, phần II của Kế hoạch này và tại Điều 29 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và có kế hoạch phân công, giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức phù hợp.

2.2. Người có chức vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị khi phát

hiện xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì kịp thời thực hiện việc thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 30 và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có chức vụ, quyền hạn có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 33 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong quá trình theo dõi, giám sát người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ, khi phát hiện có trường hợp xung đột lợi ích và có đủ căn cứ cho rằng các trường hợp này không đảm bảo tính khách quan, đúng đắn, trung thực trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ thì tùy vào tính chất, mức độ và hậu quả để xem xét, kịp thời áp dụng một trong các biện pháp sau đây:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích;

- Tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác.

- Đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích.

- Áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích (*trong trường hợp pháp luật khác có quy định về kiểm soát xung đột lợi ích*).

Về trình tự các bước áp dụng biện pháp thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích được quy định cụ thể tại các Điều: 32, 33, 34, 35 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ (*có bản trích dẫn các quy định cụ thể kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ vào các nội dung của Kế hoạch này, tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ, kịp thời cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả triển khai thực hiện lồng ghép với Báo cáo công tác PCTNTC định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm của đơn vị, địa phương mình theo quy định.

2. Giao Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch này. Đồng thời, trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo về công tác PCTNTC theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể huyện quan tâm chỉ đạo UBMTQ VN và đoàn thể các xã, thị trấn tăng cường phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện tốt việc thực hiện quy chế phối hợp giữa MTTQ Việt Nam và các đoàn thể các cấp với chính quyền các cấp trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cũng như thực hiện tốt việc giám sát đối với công tác tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện, đặc biệt là công tác kiểm soát xung đột lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức ở cấp huyện, xã nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về triển khai công tác kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2024. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ VN và các đoàn thể huyện (p/h);
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VTUB, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiến